

Số: 538 /BC-SXD

Trà Vinh, ngày 14 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020

Thực hiện Công văn số 57/VPĐP ngày 30/11/2020 của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Trà Vinh về việc báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Trên cơ sở Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016- 2020. Để đảm bảo Tiêu chí 1 của các xã phù hợp theo tình hình thực tế hiện nay và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành Sở Xây dựng Trà Vinh đã phối kết hợp cùng địa phương, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh rà soát điều chỉnh, lập mới quy hoạch chung xây dựng các xã trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó Sở Xây dựng đã có Hướng dẫn và Kế hoạch hỗ trợ các tiêu chí do ngành xây dựng phụ trách cụ thể như sau:

Hướng dẫn số 43/HD-SXD ngày 18/01/2018 về đánh giá Tiêu chí số 1 về Quy hoạch và Tiêu chí số 9 Nhà ở dân cư theo Bộ tiêu chí Quốc gia trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Hướng dẫn số 484/SXD-QH&KT ngày 08/5/2018 về việc hướng dẫn lập quy hoạch chung xây dựng xã theo Thông tư 02/2017/TT-BXD của Bộ Xây dựng, đồng thời thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở UBND các huyện quan tâm chỉ đạo UBND các xã, đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch; Sở Xây dựng đến từng địa phương để làm việc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch.

Kế hoạch số 44/KH-SXD ngày 07/4/2020 về triển khai thực hiện Tiêu chí số 1 về Quy hoạch; Tiểu tiết số 17.1, 17.4 (thuộc Tiêu chí số 17 về Mai táng phải phù hợp với quy định và theo quy hoạch); Tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2020.

2. Công tác tuyên truyền, vận động của Sở, ban ngành tham gia chương trình:

Trong năm 2020, Sở Xây dựng đã phối hợp cùng Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới của tỉnh, các Sở, ban ngành và địa phương rà soát Tiêu

chí 1 về quy hoạch và tiêu chí 9 nhà ở dân cư của các xã trên địa bàn tỉnh. Đồng thời kết hợp lồng ghép tuyên truyền, vận động phối kết hợp cùng địa phương trong công tác điều chỉnh, lập mới quy hoạch, các chương trình hỗ trợ nhà ở để đạt tỷ lệ về nhà ở trên địa bàn các xã bằng nhiều hình thức như chương trình phát triển nhà ở, hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng theo quy định...

Tham gia cùng Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh xét công nhận tiêu chí 1, tiêu chí 9 về nông thôn thuộc các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 trên địa bàn; thường xuyên liên hệ địa phương kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc liên quan đến tiêu chí ngành xây dựng phụ trách.

3. Công tác đào tạo, tập huấn lĩnh vực Sở, ban ngành phụ trách gắn với xây dựng nông thôn mới: không có

4. Kết quả đầu tư các Chương trình, dự án, để thực hiện các tiêu chí nông thôn mới có liên quan Sở, ban ngành phụ trách.

Trong năm 2020 Sở Xây dựng đã phối hợp Sở, ban, ngành tỉnh cùng UBND các huyện, thị xã thành phố triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg.

5. Kết quả thực hiện tiêu chí do Sở Xây dựng phụ trách:

*** Tiêu chí số 1 -Quy hoạch:**

Trên cơ sở Thông tư 02/2017/TT-BXD ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn, Sở Xây dựng đã phối kết hợp cùng địa phương, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh rà soát điều chỉnh, lập mới quy hoạch chung xây dựng các xã trên địa bàn tỉnh. Hiện nay đã hoàn thành 72/85 xã.

Trên cơ sở Thông tư số 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Thông báo số 30/TB-VPĐP ngày 15/10/2019 của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010- 2020; Sở Xây dựng đã phối hợp cùng huyện Càng Long hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng huyện (đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3588/QĐ-UBND ngày 30/10/2020); Hiện nay Sở Xây dựng đang tiếp tục phối hợp, hướng dẫn UBND các huyện Châu Thành, Trà Cú, Cầu Ngang, Duyên Hải lập quy hoạch xây dựng vùng huyện. Các huyện Tiểu Cần, Cầu Kè, Càng Long và thị xã Duyên Hải đã hoàn thành Tiêu chí 1 về quy hoạch nông thôn mới cấp xã và Tiêu chí quy hoạch nông thôn mới cấp huyện.

*** Tiêu chí số 9 -Nhà ở dân cư:**

Trong năm 2020, Sở Xây dựng phối hợp với các Sở ngành liên quan, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Trà Vinh và UBND các huyện thị xã và thành phố triển khai hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg từ nguồn kinh phí Trung ương là 25 tỷ đồng, tương ứng 1000 căn nhà.

(Đính kèm bảng tổng hợp mức độ đạt tiêu chí số 9 nhà ở dân cư của các xã trên địa bàn tỉnh đến năm 2020).

6. Đánh giá thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân trong việc tham gia thực hiện chương trình:

*** Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hỗ trợ phối hợp của Văn phòng điều phối tỉnh, Sở ngành có liên quan, Ban Chỉ đạo nông thôn mới... và sự nỗ lực quyết tâm của chính quyền địa phương.

- Công tác tuyên truyền phổ biến đến từng địa phương về Tiêu chí 1, Tiêu chí 9 và nhận được sự phối kết hợp đồng thuận cao của người dân trên địa bàn.

*** Khó khăn:**

- Về công tác lập quy hoạch xây dựng vùng huyện và rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã còn chậm, mặc dù Sở Xây dựng đã thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở địa phương trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt.

- Nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh phần lớn các xã còn tồn tại. Tuy nhiên, theo quy định tại Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020, khi các xã đạt tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư phải đạt 100% không còn nhà tạm, nhà dột nát.

- Việc thực hiện tiêu chí số 9 nhà ở dân cư gặp nhiều khó khăn do ở các xã có tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao, thu nhập khu vực nông thôn thấp, chưa ổn định... vì vậy không phải hộ nào cũng xây dựng được nhà ở đạt chuẩn theo quy định. Tùy điều kiện kinh tế, người dân xây dựng nhà với quy mô và kết cấu tự phát, không theo thiết kế mẫu nào, phổ biến nhất là tình trạng diện tích hẹp, chưa đảm bảo, các công trình phụ trợ như bếp, nhà vệ sinh bố trí chưa phù hợp, hệ thống thoát nước chưa đảm bảo vệ sinh...nên tỷ lệ nhà ở tạm bợ và chưa đạt chuẩn Bộ Xây dựng còn cao.

7. Đề xuất, kiến nghị:

Do đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg kết thúc trong năm 2020; trong năm 2021 để giữ vững và nâng chất tiêu chí số 9 nhà ở dân cư đề nghị các địa phương tranh thủ các nguồn vốn như vận động từ quỹ an sinh, nhà hảo tâm tài trợ...để hỗ trợ cho các hộ nghèo có nhà ở chưa đạt chuẩn theo quy định.

Trước mắt, để góp phần xóa nhà tạm, giúp hộ nghèo xây dựng nhà ở kiên cố, ngoài các chính sách hỗ trợ nhà ở từ nguồn vốn của Nhà nước thì việc tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể, nhân dân...tích cực ủng hộ quỹ Vì người nghèo, quỹ an sinh xã hội để hỗ trợ các địa phương xóa nhà tạm, dột nát là nhiệm vụ cần được chú trọng hơn nữa, tập trung các nguồn lực cho địa phương đăng ký đạt chuẩn xã NTM.

II. Kế hoạch Sở, ban ngành tham gia hỗ trợ triển khai Chương trình năm 2021:

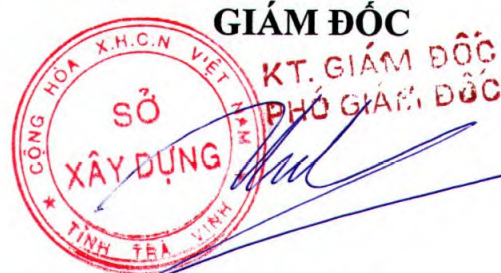
- Tiếp tục phối hợp hỗ trợ địa phương hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng huyện (đặc biệt trọng tâm là huyện Châu Thành); hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các xã theo Thông tư 02/2017/TT-BXD của Bộ Xây dựng về hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn.

- Sở Xây dựng phối hợp với các địa phương tuyên truyền về các tiêu chí nhà ở theo chuẩn của Bộ Xây dựng, mẫu nhà đạt chuẩn của Sở Xây dựng để trong quá trình sửa chữa, làm mới nhà ở, người dân có những điều chỉnh hợp lý, không để phát sinh nhà tạm nhằm giữ vững và nâng chất tiêu chí số 9 Nhà ở dân cư trong xây dựng NTM.

Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 và kế hoạch năm 2021 gửi Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh xem xét tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- VP điều phối NTM tỉnh;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, P.QLN, P.QHKT&PTĐT.



Lương Thị Đẹp



UBND TỈNH TRÀ VINH

SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP BÁO CÁO CÔNG TÁC QUY HOẠCH VÀ NHÀ Ở DÂN CƯ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Huyện	Thông tin chung				Về tiêu chí quy hoạch và nhà ở					Tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội							
	ST T	Tên xã	Xã Nông thôn mới	Xã Ngoại thị	Quyết định phê duyệt QH	Quy định quản lý xây dựng theo QH	Cắm mốc	Công bố QH chung xây dựng xã	Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn %	Giao thông	Thủy lợi	Điện	Trường học	Cơ sở vật chất văn hóa	Chợ nông thôn	Thông tin và truyền thông	Nhà ở dân cư
Huyện Cầu Kè	1	Xã Hòa Ân	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	86%								X
	2	Xã Phong Thạnh	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	89%								X
	3	Xã Phong Phú	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	88%								X
	4	Xã Thông Hòa	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	92%								X
	5	Xã Thạnh Phú	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	95%								X
	6	Xã Hòa Tân	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	88%								X
	7	Xã Tam Ngãi	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	91%								X
	8	Xã Châu Điền	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	81%								X
	9	Xã Ninh Thới	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	95%								X
	10	Xã An Phú Tân	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	99%								X
		Tổng cộng	10						90%								10
Huyện Tiểu Cần	1	Xã Tập Ngãi	X	X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	92%								X
	2	Xã Phú Cần	X	X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	85%								X
	3	Xã Hiếu Trung	X	X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	92%								X
	4	Xã Hiếu Từ	X	O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	85%								X
	5	Xã Tân Hòa	X	O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	87%								X
	6	Xã Long Thới	X	O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	93%								X
	7	Xã Ngãi Hùng	X	O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	84%								X
	8	Xã Hùng Hòa	X	O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	82%								X

Huyện	Thông tin chung				Về tiêu chí quy hoạch và nhà ở					Tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội							
	ST T	Tên xã	Xã Nông thôn mới	Xã Ngoại thị	Quyết định phê duyệt QH	Quy định quản lý xây dựng theo QH	Cắm mốc	Công bố QH chung xây dựng xã	Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn %	Giao thông	Thủy lợi	Điện	Trường học	Cơ sở vật chất văn hóa	Chợ nông thôn	Thông tin và truyền thông	Nhà ở dân cư
	9	Xã Tân Hùng	X	X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	94%								X
	Tổng cộng		9						88%								
Huyện Châu Thành	1	Xã Hòa Minh	X	X		O	O	O	97%								X
	2	Xã Hưng Mỹ	X	X		O	O	O	92%								X
	3	Xã Hòa Lợi		O		O	O	O	94%								O
	4	Xã Đa Lộc		O		O	O	O	97%								O
	5	Xã Lương Hòa A	X	O		O	O	O	99%								O
	6	Xã Phước Hào		O		O	O	O	73%								O
	7	Xã Hòa Thuận	X	O		O	O	O	97%								O
	8	Xã Lương Hòa		O		O	O	O	98%								O
	9	Xã Thanh Mỹ	X	O		O	O	O	73%								X
	10	Xã Mỹ Chánh		O		O	O	O	97%								O
	11	Xã Song Lộc		O		O	O	O	71%								O
	12	Xã Long Hòa	X	O		O	O	O	96%								X
	13	Xã Nguyệt Hóa	X	O		O	O	O	87%								X
Tổng cộng									90%								5

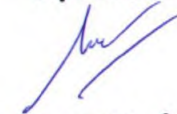
Huyện	Thông tin chung				Về tiêu chí quy hoạch và nhà ở					Tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội							
	ST T	Tên xã	Xã Nông thôn mới	Xã Ngoại thị	Quyết định phê duyệt QH	Quy định quản lý xây dựng theo QH	Cắm mốc	Công bố QH chung xây dựng xã	Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn %	Giao thông	Thủy lợi	Điện	Trường học	Cơ sở vật chất văn hóa	Chợ nông thôn	Thông tin và truyền thông	Nhà ở dân cư
Huyện Duyên Hải	1	Xã Long Khánh	X	O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	92%								X
	2	Xã Long Vĩnh	X	O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	87%								X
	3	Xã Ngũ Lạc		O		O	O	O	95%								O
	4	Xã Đông Hải	X	O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	96%								X
	5	Xã Đôn Xuân		O		O	O	O	94%								O
	6	Xã Đông Châu		O		O	O	O	87%								O
	Tổng cộng								92%								
Thị xã Duyên Hải	1	Xã Dân Thành		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	99%								X
	2	Long Hữu		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	95%								X
	3	Hiệp Thạnh		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	80%								X
	4	Xã Trường Long Hòa		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	92%								X
	5	Xã Long Toàn		O	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	99%								X
	Tổng cộng				5				93%								
Huyện Cầu Ngang	1	Xã Mỹ Long Nam		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	100%								X
	2	Xã Kim Hòa		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	100%								X
	3	Xã Hiệp Mỹ Đông		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	94%								X
	4	Xã Hiệp Mỹ Tây		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	95%								X
	5	Xã Mỹ Hòa		O		O	O	O	95%								O
	6	Xã Mỹ Long Bắc		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	100%								X

Huyện	Thông tin chung				Về tiêu chí quy hoạch và nhà ở					Tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội							
	ST T	Tên xã	Xã Nông thôn mới	Xã Ngoại thị	Quyết định phê duyệt QH	Quy định quản lý xây dựng theo QH	Cắm mốc	Công bố QH chung xây dựng xã	Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn %	Giao thông	Thủy lợi	Điện	Trường học	Cơ sở vật chất văn hóa	Chợ nông thôn	Thông tin và truyền thông	Nhà ở dân cư
	7	Xã Long Sơn		O		O	O	O	94%								O
	8	Xã Vinh Kim		X	đã phê duyệt năm 2018	X	O	X	100%								X
	9	Xã Thạnh Hòa Sơn		O		O	O	O	90%								O
	10	Xã Thuận Hòa		O		O	O	O	88%								O
	11	Xã Nhị Trường		O		O	O	O	94%								O
	12	Xã Hiệp Hòa		O		O	O	O	92%								O
	13	Xã Trường Thọ		O		O	O	O	96%								O
	Tổng cộng				13					95%							
Huyện Càng Long	1	Xã An Trường		X		O	O	O	87%								X
	2	Xã Nhị Long Phú		X	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	99%								X
	3	Xã Đức Mỹ		O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	94%								X
	4	Xã Nhị Long		O		X	O	X	73%								X
	5	Xã Bình Phú		X		X	O	X	84%								X
	6	Xã Tân An		O		O	O	O	88%								X
	7	Xã Mỹ Cầm		O		O	O	O	92%								X
	8	Xã Đại Phước		O		O	O	O	93%								X
	9	Xã Tân Bình		O		O	O	O	82%								X
	10	Xã Đại Phúc		O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	91%								X
	11	Xã Huyền Hội		O		X	O	X	86%								X
	12	Xã Phương Thạnh		O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	85%								X
	13	Xã An Trường A		O		O	O	O	82%								X
Tổng cộng				13					88%								13

Huyện	Thông tin chung				Về tiêu chí quy hoạch và nhà ở					Tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội							
	ST T	Tên xã	Xã Nông thôn mới	Xã Ngoại thị	Quyết định phê duyệt QH	Quy định quản lý xây dựng theo QH	Cắm mốc	Công bố QH chung xây dựng xã	Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn %	Giao thông	Thủy lợi	Điện	Trường học	Cơ sở vật chất văn hóa	Chợ nông thôn	Thông tin và truyền thông	Nhà ở dân cư
Huyện Trà Cú	1	Xã Tân Sơn		X		O	O	O	85%								X
	2	Xã Ngọc Biên		X		O	O	O	99%								X
	3	Xã Đại An		O		O	O	O	84%								X
	4	Xã Định An		X	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	88%								X
	5	Xã Hàm Tân		O	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	92%								X
	6	Xã Long Hiệp		O		O	O	O	91%								O
	7	Xã An Quảng Hữu		O		O	O	O	96%								O
	8	Xã Lưu Nghiệp Anh		X	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	95%								X
	9	Xã Ngãi Xuyên		O		O	O	O	94%								O
	10	Xã Kim Sơn		O		O	O	O	95%								O
	11	Xã Tân Hiệp		O		O	O	O	95%								O
	12	Xã Tập Sơn		O		O	O	O	94%								X
	13	Xã Phước Hưng		O		O	O	O	92%								O
	14	Xã Thanh Sơn		O		O	O	O	91%								O
	15	Xã Hàm Giang		O		O	O	O	87%								O
	Tổng cộng			15					92%								7
TPTV	1	Xã Long Đức		X	đã phê duyệt năm 2019	X	O	X	99%								X

Trà Vinh, ngày 09 tháng 12 năm 2020

LẬP BẢNG



Đàm Thiên Ân